

Đà Nẵng, ngày 11. tháng 04 năm 2026.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400474004 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 12/10/2020.
- Vốn điều lệ: **55.010.240.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ, không trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **54.477.112.099 đồng**
- Địa chỉ: Đường số 9 Khu CN Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 02363 732998
- Số Fax: 02363 732489
- Website: www.ssm.com.vn
- Mã cổ phiếu: SSM
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - Ngày 31 tháng 8 năm 2001 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng thuộc công ty Xây lắp điện 3 được thành lập theo quyết định số 225/QĐ - HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam.
 - Ngày 01 tháng 9 năm 2004 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng theo quyết định số 85/2004/QĐ - BCN ngày 01/9/2004 và QĐ số 110/2004 /QĐ - BCN ngày 18 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.
 - Ngày 17 tháng 1 năm 2006 Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng đổi tên thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo quyết định số 973QĐ/SSM-TCLĐHC của Hội đồng quản trị công ty.
 - Ngày 22 tháng 10 năm 2008 Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 45/GCN-TTGDHN cho công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM với mã chứng khoán SSM được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán ngày 17 tháng 11 năm 2008.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

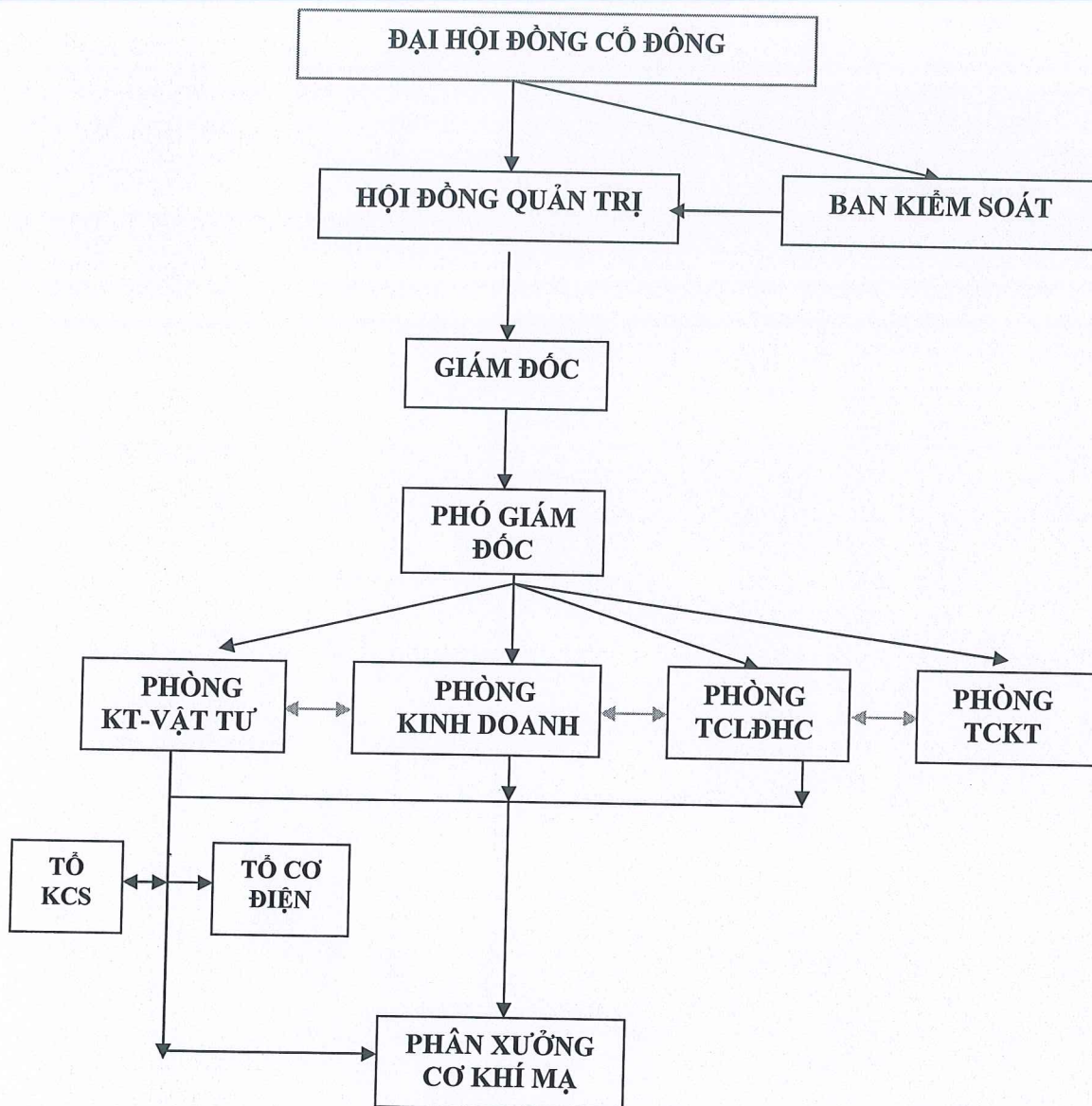
Đơn vị chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến thiết kế, chế tạo kết cấu thép, cột thép, khung nhà tiền chế, mạ kẽm các sản phẩm cơ khí và dịch vụ mạ kẽm, các công trình

nguồn điện, các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình giao thông, thủy lợi; Kinh doanh vận tải; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị điện ...

Địa bàn hoạt động của đơn vị trên toàn quốc, năm 2025 chủ yếu các công trình ở Miền Trung và Miền Bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:



Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông
- b. Hội đồng quản trị
- c. Giám đốc điều hành
- d. Ban kiểm soát

Các công ty con, công ty liên kết:

Tính đến ngày 31/12/2025 chưa thực hiện liên kết hay thành lập công ty con nào.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

+ Trở thành sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng về cung cấp và lắp đặt cấu kiện thép, đảm bảo đem đến cho khách hàng giá hợp lý, chất lượng ổn định và sự phục vụ tận tình.

+ Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, xây lắp, dịch vụ và thương mại trong hoạt động SXKD nhằm phát triển bền vững công ty và tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu công ty, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trở thành một trong những công ty hàng đầu của Việt Nam về gia công chế tạo kết cấu thép mạ kẽm nhúng nóng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Xây dựng ổn định và phát triển công ty bền vững trên các yếu tố:

Không ngừng nâng cao vị trí, vị thế của công ty trước khách hàng chiến lược hiện tại và khách hàng trong tương lai bằng chính sự phát triển nguồn lực của công ty, đảm bảo rằng: Công ty là địa chỉ đáng tin cậy và có lợi cho các khách hàng.

Đa dạng hoá sản phẩm cơ khí và xây dựng cung cấp cho cả 3 lĩnh vực: Xây dựng điện, Xây dựng dân dụng và Xây dựng công nghiệp khác.

Nâng cao năng lực quản lý, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả cho cán bộ các cấp, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng thực hiện và quản lý các đơn hàng, dự án có yêu cầu ngày càng cao.

Ưu tiên sản phẩm và thị trường chính là kết cấu gia công mạ kẽm cho các dự án lưới điện, thủy điện và bưu chính viễn thông đồng thời phát triển nhanh lĩnh vực thi công xây lắp trên các dự án xây dựng để tiến đến nhà thầu chính các dự án gia công chế tạo và thi công xây lắp.

- Các mục tiêu đối với môi trường và cộng đồng của Công ty

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về nhân sự: Trong nền kinh tế thị trường nói chung rủi ro biến động nhân sự sẽ luôn luôn xảy ra vì lý do hoạt động sản xuất kinh doanh không ổn định mà nhu cầu thu nhập người lao động luôn mong muốn được ổn định và tăng cao vì vậy Công ty cũng phải cố gắng hết mức để duy trì trong mọi tình huống tuy nhiên cũng không tránh khỏi việc người lao động

tìm kiếm được công việc tốt hơn ở doanh nghiệp khác, đó là quy luật tự nhiên mà mọi doanh nghiệp đều phải chấp nhận

- Về đầu tư: Công tác đầu tư luôn được hoạch định và thực hiện phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, có kế hoạch năm và cũng có kế hoạch đầu tư đột xuất thích hợp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

Trong giai đoạn từ giữa năm 2024 đến hết năm 2025, tình hình cung ứng điện, đặc biệt tại khu vực phía Bắc, tuy đã được cải thiện nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro mất cân đối cung – cầu vào các thời điểm cao điểm. Điều này tiếp tục đặt ra yêu cầu cấp thiết về đảm bảo an ninh năng lượng, đồng thời tạo áp lực lớn lên tiến độ đầu tư và phát triển hệ thống truyền tải điện.

Trên cơ sở đó, Chính phủ, các Bộ ngành và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đẩy mạnh triển khai các dự án trọng điểm thuộc Quy hoạch điện VIII, trong đó ưu tiên hệ thống đường dây 500kV liên vùng Bắc – Trung – Nam nhằm nâng cao năng lực truyền tải và điều tiết công suất. Các dự án có quy mô lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, khối lượng kết cấu thép lớn và tiến độ thực hiện rất khẩn trương.

Tuy nhiên, quá trình triển khai cho thấy các nhà thầu vẫn đối mặt với áp lực lớn về tiến độ, kỹ thuật và năng lực tổ chức thực hiện. Khối lượng công việc tập trung cao trong thời gian ngắn, đòi hỏi huy động đồng bộ nguồn lực, nhiều khi vượt quá năng lực hiện có. Đồng thời, việc gia tăng các gói thầu theo hình thức EPC/PC cũng làm giảm cơ hội tham gia trực tiếp của các đơn vị kết cấu thép truyền thống.

Đối với Công ty, dù đã chủ động chuẩn bị nguồn lực và đầu tư thiết bị, nhưng trước yêu cầu ngày càng cao từ Chủ đầu tư, đặc biệt là EVN và các Ban Quản lý dự án, việc mở rộng quy mô tham gia vẫn còn hạn chế, chưa đạt kỳ vọng kế hoạch.

Bên cạnh đó, đặc thù các dự án truyền tải điện là thời gian chuẩn bị dài nhưng thi công gấp, khiến khối lượng công việc phân bổ không đều, có thời điểm quá tải, có thời điểm thiếu việc.

Trong bối cảnh thị trường biến động và cạnh tranh gia tăng, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty tuy vẫn tăng trưởng so với các năm trước, nhưng một số chỉ tiêu quan trọng chưa đạt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

1: Kết quả đạt được:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH2025	TH2025	Tỉ lệ TH /KH
1	Giá trị sản lượng	Tr.đ	329,155.1	214,561.2	65.2%
1.1	Giá trị xây lắp	Tr.đ			
1.2	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tr.đ	329,155.1	214,561.2	65.2%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tr.đ	296,239.6	223,048.0	75.3%
2.1	Doanh thu xây lắp	Tr.đ			
2.2	Doanh thu sản xuất công nghiệp	Tr.đ	296,239.6	223,048.0	75.3%
3	Khối lượng SXCN	Tấn	12,920.4	10,364.2	80.2%
3.1	Gia công cơ khí, mạ kẽm	Tấn	11,420.4	7,604.9	66.6%
3.2	Dịch vụ mạ kẽm	Tấn	1,500.0	2,759.3	184.0%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tấn	5,924.8	-9,682.3	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	5,924.8	-9,682.3	
6	Thu nhập BQ đầu người/tháng	Tr.đ	9.0	11,8	131,1%

2. Những tác động ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu về sản lượng và lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra do các nguyên nhân chủ yếu sau:

2.1. Về gia công cơ khí, mạ kẽm cột thép

Khối lượng công việc trong năm 2025 không duy trì được mức cao như năm 2024 do tiến độ triển khai các dự án chậm, đặc biệt ở khâu đấu thầu kéo dài, trong khi các gói thầu khi triển khai lại có tiến độ rất gấp, có những thời điểm vượt quá năng lực sản xuất của Công ty. Bên cạnh đó, sau giai đoạn cao điểm, các dự án lưới điện 500kV giảm về khối lượng, cạnh tranh giá ngày càng gay gắt; đồng thời xu hướng chuyển sang hình thức tổng thầu EPC/PC và thay đổi thiết kế cột (từ thép hình sang thép ống, cột đơn thân) làm giảm cơ hội tham gia của các đơn vị sản xuất truyền thống.

Sản lượng gia công cơ khí chỉ đạt 7.604,9 tấn (66,6% kế hoạch), cho thấy tình trạng thiếu hụt đơn hàng và công việc không ổn định.

Áp lực cạnh tranh gia tăng trong bối cảnh giá trúng thầu thấp vì mục tiêu ổn định hoạt động SXKD trong khi chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nhân công, có xu hướng tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2. Về dịch vụ mạ kẽm

Năm 2025, mảng dịch vụ mạ kẽm tiếp tục tăng trưởng tích cực với sản lượng đạt 2.759,3 tấn (184,0% kế hoạch), trở thành điểm sáng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đây chuyên mạ được khai thác hiệu quả, thu hút thêm khách hàng ngoài ngành điện, góp phần bù đắp một phần sản lượng thiếu hụt từ mảng cột thép.

Tuy nhiên, do tỷ trọng doanh thu từ dịch vụ mạ kẽm chưa đủ lớn, nên chưa thể bù đắp hoàn toàn sự sụt giảm của lĩnh vực gia công cột thép, dẫn đến hiệu quả kinh doanh chung vẫn bị ảnh hưởng.

3. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban giám đốc:

- + Ông Hồ Thái Hòa : Giám đốc
- + Ông Đào Ngọc Hùng : Phó giám đốc

- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban Giám đốc:

Giám đốc công ty.

- Họ và tên : Hồ Thái Hòa.
- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/2/1963.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Phú Gia, Phú Vang, Thừa Thiên Huế.
- Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Lai, P Thạch Thang, TP Đà Nẵng
- CMND số 201340959; cấp ngày 07/02/2013; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1988-2003: Cán bộ Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3
 - + Từ 2003-2020: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM.

+ Từ ngày 15/9/2020 đến nay: Giám đốc Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Phó giám đốc:

- Họ và tên : Đào Ngọc Hùng
- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Thanh Khê Đông, Thanh Khê, Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: 812 Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng
- CMND số 200 874 210; Cấp ngày 17/07/1984 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Từ Năm 1995-2000: Làm việc tại Công ty Thiết bị điện Đà Nẵng

Từ Năm 2000 – nay: Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Thay đổi trong ban điều hành trong năm 2025: Không

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

a- Tổng số lao động:

Tại ngày (01/01/2025) 97 người và tại ngày (31/12/2025) 91 người (Nữ = 16 người)

Trong đó:

Đại học-Cao đẳng:	28 người
Trung cấp:	11 người
Công nhân nghề:	50 người
Lao động phổ thông:	02 người

b- Chính sách đối với người lao động:

Người lao động trong công ty được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

- Được hưởng lương theo đơn giá khoán theo khối lượng công việc do người lao động thực hiện và hiệu quả sản xuất. Trả lương đúng thời gian quy định. Mức thu nhập bình quân người lao động trong năm = 11.800.000 đồng/người/tháng

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho người được tuyển dụng làm việc.

- Về chế độ bảo hiểm thân thể: Trong năm 2025 Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm thân thể cho tổng số người làm việc tại Công ty.

- Về chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Tổng số người công ty tham gia mua BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2025 là: 91 người. Công ty thực hiện đóng nộp đầy đủ cho Người lao động đến cơ quan BHXH đúng thời hạn nên việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ dưỡng ... được đầy đủ

- Tổng số tiền chi trả cho BHYT, BHXH, BHYT, BHTN năm là 2.492 triệu đồng (Trong đó DN đóng 1.656 triệu đồng và NLĐ đóng 836 triệu đồng)

- Trong năm 2025 không có vụ tai nạn lao động chết người.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Căn cứ tình hình thực tiễn, năm 2025 công ty đã chủ động triển khai đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất. Kết quả đầu tư trong năm là 2.960 triệu (Thiết bị = 2.558 triệu, XDCB = 402 triệu) đạt 229,82% kế hoạch đầu tư năm 2025

Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT : VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	118.933.298.672	108.196.055.889	
Doanh thu thuần	369.577.441.141	223.048.031.214	
Lợi nhuận từ hoạt động KD	2.977.927.173	-9.940.410.552	
Lợi nhuận khác	1.571.438.717	258.127.469	
Lợi nhuận trước thuế	4.549.365.890	-9.682.283.083	
Lợi nhuận sau thuế	4.549.365.890	-9.682.283.083	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,76	1,56	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,76	0,85	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,46	0,50	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,85	0,85	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/hàng tồn kho bình quân)	5,42	1,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,11	2,06	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,01	-0,04	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,07	-0,18	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	0,04	-0,09	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,01	-0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.501.024
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.501.024
Cổ phiếu phổ thông	5.501.024

Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu được mua lại	553.547
+ Cổ phiếu phổ thông	553.547
+ Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.947.477
+ Cổ phiếu phổ thông	4.947.477
+ Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	0

b) Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách cổ đông chốt ngày 14/5/2025)

Cổ đông trong nước

- + Tổ chức : 11 tổ chức nắm giữ: 560.384 cổ phần
- + Cá nhân: 766 cổ đông nắm giữ: 4.893.876 cổ phần

Cổ đông nước ngoài

- + Tổ chức : 05 tổ chức nắm giữ: 19.752 cổ phần
- + Cá nhân: 08 cổ đông nắm giữ: 17.357 cổ phần

Cổ đông lớn

- + Tổ chức : Không
- + Cá nhân: 07 cổ đông nắm 3.746.699 cổ phần

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:** Năm 2025 không thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Năm 2025 không phát sinh giao dịch.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty tuy vẫn duy trì được mức tăng trưởng nhất định so với các năm trước, nhưng một số chỉ tiêu quan trọng vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra do nguyên nhân như đã nêu trên. Với những điều kiện khách quan tác động mạnh đến tình hình sản xuất nhất là tính không ổn định của thị trường cột thép, phụ thuộc vào các dự án đầu tư lưới điện của chính phủ, các đơn hàng không thường xuyên đã làm cho kết quả kinh doanh không như kỳ vọng, song Ban lãnh đạo của Công ty cũng đã không ngừng đưa ra các giải pháp để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu trọng yếu của công ty, duy trì được năng lực sản xuất đảm bảo công tác tìm kiếm việc làm cho các năm tiếp theo.

2/ Tình hình tài chính

2.1: Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

a: Khả năng sinh lời:

- + Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản (ROA) : -8,95%
- + Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE) : -17,77 %

b; Khả năng thanh toán:

- + Khả năng thanh toán nhanh: 0,85 lần
- + Khả năng thanh toán hiện hành: 1,56 lần

2.2: Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:

a: Cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản 77,66%

- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	22,34%
b: Cơ cấu nguồn vốn	
- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	49,65%
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	50,35%

2.3: Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động tài chính trong năm:

Năm 2025, Công ty đã chủ động lập kế hoạch sản xuất và các hợp đồng trúng thầu, đồng thời chuẩn bị đầy đủ các hợp đồng tín dụng với đối tác tài trợ vốn, qua đó đảm bảo đáp ứng nhu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4: Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2025:

- Tài sản ngắn hạn:	84.019.883.022 đồng
- Tài sản dài hạn:	24.176.172.867 đồng
- Nợ phải trả:	53.718.943.790 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	54.477.112.099 đồng

3/ Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục duy trì, ổn định sản xuất sản phẩm cơ khí truyền thống là kết cấu thép hệ thống lưới, đồng thời mở rộng thị trường qua các sản phẩm cơ khí mạ khác cho các ngành: Cơ khí chế tạo, giao thông, cơ khí dân dụng .

4/ Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2025 là năm gặp nhiều khó khăn về mọi mặt: tài chính, nhân lực, công tác tìm kiếm việc làm, Vì vậy trong quá trình thực hiện, HĐQT thường xuyên bám sát và chỉ đạo Ban điều hành khắc phục nhiều khó khăn về vốn, nhân lực, giải pháp về tiến độ, điều hành sản xuất và đưa ra nhiều giải pháp quản trị để thực hiện nhiệm vụ sản xuất nhưng không đạt được các mục tiêu đề ra .

Bên cạnh đó Các tổ chức chính trị - xã hội trong công ty như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được công ty tạo điều kiện hoạt động. Các tổ chức này đã tham gia và hỗ trợ cùng với chính quyền trong nhiều lĩnh vực như: Công tác ổn định nội bộ, xây dựng các phong trào thi đua sản xuất , thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiều nhiệm vụ khác do đơn vị, địa phương và xã hội đề ra, đồng thời các tổ chức này thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức mình, trong năm 2025 kết quả đánh giá các tổ chức này cơ sở vững mạnh .

Các hoạt động khác như công tác an ninh quốc phòng, bảo vệ, trật tự an ninh tại địa phương và đơn vị được ổn định.thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và pháp luật qui định.

2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2025 Ban giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các bộ phận quản lý thường xuyên đưa ra các quyết định tốt nhất có thể trong từng giai đoạn để đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh.

3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác các đơn hàng có quy mô vừa và nhỏ, xây dựng giá bán hợp lý để duy trì công việc và nâng cao hiệu quả kinh doanh

- Tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới để phát triển ngành nghề...
- Tăng cường hợp tác đấu thầu với các nhà thầu xây lắp trong việc cung cấp các hạng mục gia công mạ kẽm trong các gói thầu xây lắp
- Thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐQT, tìm các giải pháp thực hiện tốt các định hướng mà ĐHCĐ năm 2025 biểu quyết thông qua.

Căn cứ tình hình thực tiễn và dự báo khả năng diễn biến trong năm 2026, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Tổng doanh thu	: 327.883,0 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	: 4.918,2 triệu đồng

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1/ Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Văn Tình : Chủ tịch HĐQT
- Ông Hồ Thái Hòa : Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Thành Công : Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – Kế Toán trưởng công ty
- Ông Phan Anh Phi : Thành viên HĐQT – Quản đốc PX Cơ Khí Mạ Công ty

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025 HĐQT đã duy trì các phiên họp định kỳ để trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong từng giai đoạn cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế diễn biến thị trường và thực tiễn của công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025 một cách hiệu quả nhất. Các quyết định của HĐQT đều nhất quán tập trung mục tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2025 và điều lệ công ty, có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm HĐQT.

Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức họp 4 lần

- Cuộc họp ngày 02/1/2025 Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025, thông qua việc vay vốn....
- Cuộc họp ngày 28/02/2025: Thảo luận về nhu cầu tín dụng để phục vụ hoạt động SXKD của Công ty.
- Cuộc họp ngày 05/03/2025: Về báo cáo hoạt động SXKD năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025; triệu tập và công tác chuẩn bị ĐHCĐ năm 2025.
- Cuộc họp ngày 29/12/2025: Về việc bổ nhiệm người phụ trách Công ty.

Nội dung các cuộc họp tập trung kiểm soát, đánh giá hoạt động mọi lĩnh vực tổ chức, hoạt động trong công ty từng thời điểm, đưa ra nhiều định hướng, giải pháp và những công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và biểu quyết thông nhất các nội dung vấn đề được nêu ra để chỉ đạo ban điều hành triển khai thực hiện trong công ty.

Những hoạt động kịp thời đó đã định hướng và đưa ra các giải pháp xử lý tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD năm 2025 và xây dựng cơ sở cho kế hoạch SXKD năm 2026.

JA00
CÓN
CỔ P
CHẾ
T CÁN
NECO
PHỐ

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành năm 2025:

Các thành viên HĐQT độc lập tham gia ý kiến đánh giá việc thực thi kế hoạch của Ban điều hành trong kỳ, góp ý và tham gia các giải pháp để có thể đạt được mục tiêu kế hoạch trong các kỳ họp HĐQT.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Hồ Thái Hoà : Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty

- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

2/ Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Quang Vinh : Trưởng ban kiểm soát

- Bà Trần Thị Tiên : Thành viên BKS

- Ông Phạm Đình Hồng : Thành viên BKS

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2025 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với nội dung sau:

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong năm, xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị thảo luận các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và Ban kiểm soát.

a) Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có giao dịch

b) Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2025:

T T	Họ và tên	Chức danh	Thời gian (tháng)	Số tiền (VND)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị				
1	Nguyễn Văn Tình	Chủ tịch	12	120.000.000	NK 2023-2028
2	Hồ Thái Hòa	Thành viên	12	24.000.000	NK 2023-2028
3	Nguyễn Thành Công	Thành viên	12	24.000.000	NK 2023-2028
4	Nguyễn Tất Ánh	Thành viên	12	24.000.000	NK 2023-2028
5	Phan Anh Phi	Thành viên	12	24.000.000	NK 2023-2028
II	Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Quang Vinh	Trưởng ban	12	24.000.000	NK 2023-2028
2	Trần Thị Tiên	Thành viên	12	18.000.000	NK 2023-2028
3	Phạm Đình Hồng	Thành viên	12	18.000.000	NK 2023-2028
III	Thư ký công ty				
1	Nguyễn Thị Như Quỳnh		12	18.000.000	
	Tổng cộng:			294.000.000	

c) Thù lao của Ban giám đốc: Không.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC

1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC kiểm toán bao gồm: Báo cáo của Ban Giám đốc, Báo cáo của Kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này và trên Website : www.ssm.com.vn

GIÁM ĐỐC
(Đại diện theo pháp luật của Công ty)



HỒ THÁI HÒA



**STEEL STRUCTURE
MANUFACTURE JOINT STOCK
COMPANY**

No.: 98 /BC/VNECO.SSM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

-----***-----

Da Nang, date 11 April 2026

ANNUAL REPORT 2025

To: - The State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

I. OVERALL INFORMATION

1. General information:

- Transaction name: Steel Structure Manufacture Joint Stock Company
- Business registration certificate No.: 0400474004 issued by the Department of Planning and Investment of Da Nang City, issued for the 9th change registration on October 12, 2020.
- Charter capital: VND 55,010,240,000 (Fifty-five billion, ten million, two hundred and forty thousand Vietnamese dong only)
- Owner's contributed capital: VND 54,477,112,099
- Address: Road No. 9, Hoa Khanh Industrial Park, Lien Chieu District, Da Nang City
- Phone number: 02363 732998
- Fax: 02363 732489
- Website: www.ssm.com.vn
- Stock code: SSM
- Formation and development process:
 - On August 31, 2001, Da Nang Steel Structure Manufacture Factory under Power Construction Company 3 was established under the Decision No. 225/QD - HDQT dated August 31, 2001 of the Board of Management of Viet Nam Industrial Construction Corporation.
 - On September 01, 2004, Da Nang Steel Structure Manufacture Factory was transformed into Da Nang Steel Structure Manufacture Joint Stock Company according to the Decision No. 85/2004/QD - BCN dated September 01, 2004 and the Decision No. 110/2004/QD - BCN dated October 18, 2004 of the Minister of Industry.
 - On January 17, 2006, Da Nang Steel Structure Manufacture Joint Stock Company was renamed to Steel Structure Manufacture Joint Stock Company according to the Decision No. 973QD/SSM-TCLDHC of the Company's Board of Management.
 - On October 22, 2008, Hanoi Stock Exchange issued a listing registration certificate No. 45/GCN-TTGDHN to Steel Structure Manufacture Joint Stock Company with stock code SSM listed at Hanoi Securities Trading Center (now Hanoi Stock Exchange) and officially traded on the stock exchange on November 17, 2008.

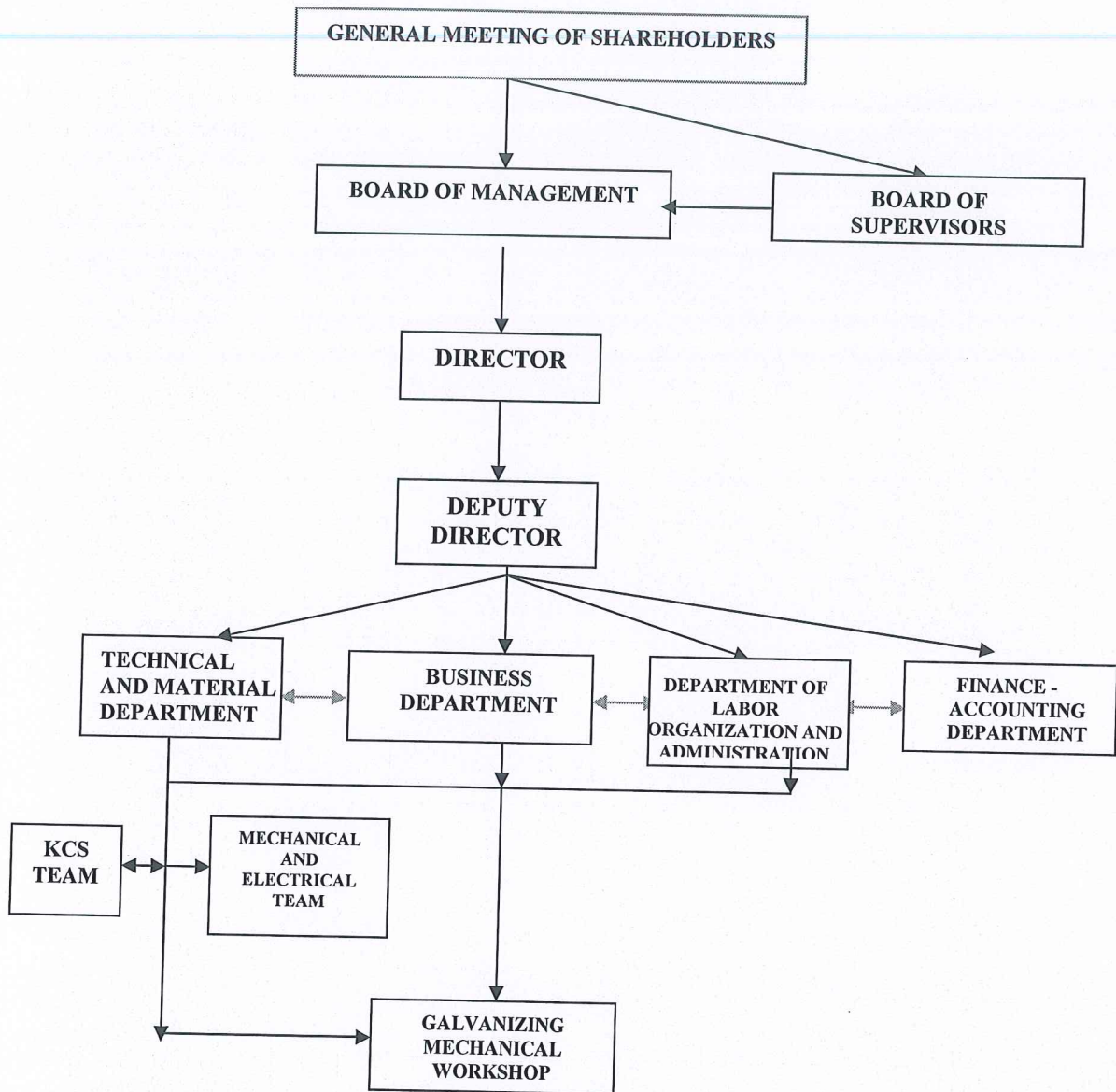
2. Business line and business location:

The entity mainly operates in the fields related to design, manufacture of steel structures, steel poles, prefabricated house frames, galvanizing of mechanical products and galvanizing services, power supply works, industrial and civil works, transportation works, and irrigation works; transportation business; and import-export of electrical materials and equipment.

The entity operates nationwide, with most of its works in 2025 located in the Central Vietnam and Northern Vietnam.

3. Information on governance model, business organization and management apparatus

Governance model:



Management apparatus structure:

Steel Structure Manufacture Joint Stock Company is organized and operated according to the joint stock company model, in compliance with the provisions of the Law on Enterprises of Vietnam and current legal documents.

The Company's management structure includes:

- a. General Meeting of Shareholders
- b. Board of Management
- c. Managing director
- d. Board of Supervisors

Subsidiaries, affiliated companies:

As at December 31, 2025, the company has not yet made any association or established any subsidiary.

4. Development orientation

- The main objectives of the Company

+ Become the first choice of customers in supplying and installing steel structures, ensuring to bring customers reasonable prices, stable quality and devoted service.

+ Continuously develop production, construction and erection, service and trade activities in production and business activities to develop the company sustainably and maximize shareholders' profits, enhance the company's brand value, improve the lives, working conditions and income of employees, and fulfill the obligation to pay into the State budget.

+ Become one of the leading companies in Vietnam which processes and produces hot-dip galvanized steel structures.

- Medium-term and long-term development strategy

+ Build stably and develop the company sustainably based on the following factors:

Constantly improve the company's position before current and future strategic customers through the development of the company's resources, ensuring that: The company is a reliable and beneficial place for customers.

Diversify mechanical and construction products to supply all of 3 fields: Electrical construction, Civil construction and other industrial construction.

Enhance management ability, professional and effective working style for officials at all levels, train a team of skilled workers who are capable of performing and managing orders and projects with increasing requirements.

Prioritize its main products and markets as galvanized processing structures for power grid, hydropower and postal and telecommunications projects, at the same time, rapidly develop the field of construction and erection on construction projects to become the main contractor for manufacturing processing and construction and erection projects.

- The Company's objectives for the environment and community

Comply with regulations on environmental protection, occupational safety, fire prevention, employment creation and welfare for employees.

5. Risks:

- Human resource risk: In a market economy, generally, the risk of personnel fluctuation will always occur because of unstable production and business activities while employees always want their income to be stable and increase, so the Company must also try its best to

maintain in all situations, but it is inevitable that employees will seek better jobs in other enterprises. This is a natural law that all enterprises must accept.

- Regarding investment: Investment work is always planned and implemented in accordance with each stage of production and business, with annual plans and also appropriate extraordinary investment plans.

II. OPERATIONAL STATUS DURING THE YEAR.

During the period from mid-2024 to the end of 2025, the electricity supply situation, particularly in the Northern region, has improved but still carries potential risks of supply-demand imbalance during peak periods. This continues to pose an urgent requirement to ensure energy security, while also placing significant pressure on the investment and development progress of the power transmission system.

On that basis, the Government, ministries, and Vietnam Electricity have accelerated the implementation of key projects under Power Development Plan VIII, prioritizing the inter-regional 500kV transmission lines connecting the Northern Vietnam – Central Vietnam – Southern Vietnam regions to enhance transmission capacity and power dispatch. These projects are large in scale, involve high technical requirements, require a large volume of steel structures, and are subject to a very urgent implementation schedule.

However, the implementation process shows that contractors continue to face significant pressure in terms of schedule, technical requirements, and organizational capacity. The high concentration of workload within a short time requires synchronized mobilization of resources, often exceeding existing capabilities. At the same time, the increasing of EPC/PC contract packages has reduced direct participation opportunities for traditional steel structure units.

Regarding the Company, although it has proactively prepared resources and invested in equipment, in the face of increasingly high requirements from Project Owners, especially EVN and the Project Management Boards, the expansion of participation scale remains limited and has not yet reached planned expectations.

Additionally, a specific characteristic of power transmission projects is the long preparation period combined with urgent construction phases, leading to an uneven distribution of workload, with periods of overload and others with a shortage of work.

In the context of market fluctuations and increasing competition, although the Company's 2025 business and production results still showed growth compared to previous years, several important items did not reach the set plan, specifically as follows:

1: Achieved results:

No.	Main items	Unit	Plan 2025	Performance 2025	Plan/performance ratio
1	Output value	million VND	329,155.1	214,561.2	65.2%
1.1	Construction and erection value	million VND			
1.2	Industrial production value	million VND	329,155.1	214,561.2	65.2%
2	Revenue from production and business activities	million VND	296,239.6	223,048.0	75.3%
2.1	Construction and erection revenue	million VND			

2.2	Industrial production revenue	million VND	296,239.6	223,048.0	75.3%
3	Industrial production volume	Ton	12,920.4	10,364.2	80.2%
3.1	Mechanical processing, galvanizing	Ton	11,420.4	7,604.9	66.6%
3.2	Galvanizing services	Ton	1,500.0	2,759.3	184.0%
4	Profit before tax	Ton	5,924.8	-9,682.3	
5	Profit after tax	million VND	5,924.8	-9,682.3	
6	Average income per capita/month	million VND	9.0	11.8	131.1%

2. Impacts on the 2025 production and business results.

The 2025 production and business results did not meet the planned items for output and profit due to the following main reasons:

2.1. Mechanical processing and galvanizing of steel poles:

The workload in 2025 did not maintain the high level recorded in 2024 due to delays in project implementation, especially the prolonged bidding process; meanwhile, once initiated, these packages required extremely urgent schedules, at times exceeding the Company's production capacity. Furthermore, following the peak period, the volume of 500kV grid projects has decreased, leading to increasingly fierce price competition. Simultaneously, the shift toward EPC/PC general contracting models and changes in pole design (from structural steel sections to tubular steel and monopoles) have reduced participation opportunities for traditional manufacturing units.

Mechanical processing output reached only 7,604.9 tons (66.6% of the planned target) indicating a shortage of orders and unstable workload.

Increasing competitive pressure in the context of low bid-winning prices, aimed at maintaining stable production and business operations, while input costs, especially labor costs, continued to rise, directly affected the Company's production and business efficiency.

2.2. Galvanizing services

In 2025, the galvanizing service segment continued to grow positively, with output reaching 2,759.3 tons (184.0% of the planned target), becoming a bright spot in production and business activities. The galvanizing line was utilized efficiently, attracting additional customers outside the power sector and helping to partially offset the shortfall in output from the steel pole segment.

However, because the revenue share from galvanizing services was not yet large enough, it could not fully offset the decline in the steel pole fabrication segment, resulting in the overall business performance still being affected.

3. Organization and human resource:

- List of Board of Directors:

- + Mr. Ho Thai Hoa : Director
- + Mr. Dao Ngoc Hung : Deputy Director

- Summary of the personal profiles of the Board of Directors:

Company Director.

- Full name: Ho Thai Hoa.
- Gender: Male.
- Date of birth: February 22, 1963.
- Nationality: Vietnamese
- Ethnic group: Kinh
- Hometown: Phu Gia, Phu Vang, Thua Thien Hue.
- Permanent address: No. 09 Le Lai, Thach Thang Ward, Da Nang City
- ID card number 201340959; issued on February 07, 2013; Place of issue: Public Security of Da Nang City
- Educational level: 10/10
- Professional qualification: Bachelor of Economics
- Working process:
 - + From 1988-2003: Official of the Materials Department of Power Construction Company 3
 - + From 2003-2020: Chairman of the Board of Management cum Director of Steel Structure Manufacture Joint Stock Company.
 - + From September 15, 2020 to present: Director of Steel Structure Manufacture Joint Stock Company
- Current position: Company Director
- Acts of violation of the law: None

Deputy Director:

- Full name: Dao Ngoc Hung
- Gender: Male.
- Date of birth: December 20, 1969
- Nationality: Vietnamese
- Ethnic group: Kinh
- Hometown: Thanh Khe Dong, Thanh Khe, Da Nang
- Permanent address: 812 Tran Cao Van, Da Nang City
- ID card number 200 874 210; Issued on July 17, 1984 Place of issue: Public Security of Da Nang City
- Educational level: 12/12
- Professional qualification: Mechanical engineer
- Working process:
 - From 1995-2000: Worked at Da Nang Electrical Equipment Company Limited
 - From 2000 - present: Steel Structure Manufacture Joint Stock Company
- Current position: Deputy Director of the Company
- Acts of violation of the law: None

Changes in the executive board in 2025: None

Number of officials, employees and policies for employees:

a- Total number of employees:

As at (January 1, 2025), the Company had 97 employees, and as at (December 31, 2025), it had 91 employees (Female = 16 people).

Of which:

University-College:	28 people
Intermediate:	11 people
Vocational worker:	50 people
Unskilled labor:	2 people

b- Policies for employees:

Employees in the company are entitled to the following specific benefits:

- Be entitled to salary according to the piece rate based on the workload performed by the employee and production efficiency. Pay salary on time as prescribed. Average income of employees in the year = VND 11,800,000/person/month

- Signing of labor contracts for recruited employees.

- Regarding personal insurance: in 2025 the Company purchased personal accident insurance for all employees working at the Company.

- Regarding Social insurance, Health insurance, and Unemployment insurance: the total number of employees participating in social insurance, health insurance, and unemployment insurance in 2025 was 91. The Company made full and timely contributions on behalf of employees to the social insurance authority; therefore, the payments for sickness benefits, maternity leave, work-related accidents, convalescence leave, etc., are made in full.

- Total amount paid for Social insurance, Health insurance, Unemployment insurance in the year is 2,492 million VND, of which the Company contributed 1,656 million VND and employees contributed 836 million VND.)

- In 2025, there were no fatal occupational accidents.

4. Investment situation, project implementation situation:

Based on actual operational needs, in 2025 the Company proactively implemented investments in equipment to support production. Total investment during the year amounted to 2,960 million VND (Equipment = 2.558 million VND, Construction = 402 million VND), achieving 229.82% of the 2025 investment plan.

Financial situation

a) Financial situation

Unit: VND

Indicators	Year 2024	Year 2025	Increase/ Decrease
Total assets	118,933,298,672	108,196,055,889	
Net revenue	369,577,441,141	223,048,031,214	
Operating profit	2,977,927,173	-9,940,410,552	
Other profits	1,571,438,717	258,127,469	
Profit before tax	4,549,365,890	-9,682,283,083	
Profit after tax	4,549,365,890	-9,682,283,083	
Dividend payout ratio	0%	0%	

b) Main financial indicators:

Indicators	Year 2024	Year 2025	Note
Solvency indicator			
+ Current ratio (Current assets/ current liabilities)	1.76	1.56	
+ Quick ratio	0.76	0.85	
Capital structure indicator			
+ Debt to assets ratio	0.46	0.50	
+ Debt-to-equity ratio	0.85	0.85	
Performance indicator			
+ Inventory turnover (Cost of goods/Average inventory)	5.42	1.16	
+ Net revenue/Total assets	3.11	2.06	
Profitability indicator			
+ Profit after tax rate/Net revenue	0.01	-0.04	
+ Profit after tax rate /Equity	0.07	-0.18	
+ Profit after tax rate / Total assets	0.04	-0.09	
+ Operating profit rate/ Net revenue	0.01	-0.049	

5. Shareholder structure, changes in paid-in capital

a) Share:

Number of stocks registered for issuance	5,501,024
Number of stocks sold to the public	5,501,024
Common stock	5,501,024
Preferred stock	0
Number of stocks redeemed	553,547
+ <i>Common stock</i>	553,547
+ <i>Preferred stock</i>	0
Number of stocks outstanding	4,947,477
+ <i>Common stock</i>	4,947,477
+ <i>Preferred stock</i>	0
Number of shares restricted from transfer	0

b) Shareholder structure: (according to the list of shareholders as at May 14, 2025)

Domestic sharehold

+ *Organization: 11 organizations holding: 560,384 shares*

+ *Individual: 766 shareholders holding: 4,893,876 shares*

Foreign shareholders

+ *Organization: 5 organizations holding: 19,752 shares*

+ *Individual: 7 shareholders holding: 17,357 shares*

Major shareholders

+ *Organization: None*

+ *Individual: 7 shareholders holding 3,746,699 shares*

c) **Changes in paid-in capital:** No change in 2025.

d) **Treasury stock transaction:** No transaction in 2025.

III. ASSESSMENT REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS

1/ Assessment of results of production and business activities

The Company's production and business activities in 2025 maintained a certain level of growth compared to previous years; however, several important items were not met as planned due to the reasons mentioned above. Given the objective conditions that strongly impacted production, especially the instability of the steel column market, which depends on government power grid investment projects, irregular orders resulted in business outcomes that did not meet expectations. Nevertheless, the Company's Management Board has continuously implemented solutions to ensure the achievement of key targets, maintaining production capacity and securing job-seeking efforts for the following years.

2/ Financial situation

2.1: Profitability, solvency:

a: Profitability:

+ Net profit/Total assets (ROA) : -8.95%

+ Net profit/Equity (ROE) : -17.77%

b; Solvency:

+ Quick ratio: 0.85 times

+ Current ratio: 1.56 times

2.2: Analysis of appropriate coefficients in the business field:

a: Asset structure:

- Current assets/Total assets 77.66%

- Non-current assets/Total assets 22.34%

b: Capital structure

- Liabilities/Total capital 49.65%

- Equity/Total capital 50.35%

2.3: Major fluctuations affecting financial activities during the year:

In 2025, the Company proactively developed production plans and bidding contracts, simultaneously preparing sufficient credit agreements with capital financing partners, thereby ensuring that the needs of production and business activities were met.

2.4: Book value as at December 31, 2025:

- Current assets: VND 84,019,883,022

- Non-current assets: VND 24,176,172,867

- Liabilities: VND 53,718,943,790

- Equity: VND 54,477,112,099

3/ Future development plans

The Company will continue to maintain and stabilize the production of traditional mechanical products, particularly steel structures for power grid systems, simultaneously expanding into new markets through galvanized mechanical products for industries such as mechanical fabrication, transportation, and civil engineering.

4/ Board of Directors' explanation to the auditor's opinion:

Unqualified opinion, no qualified opinion.

IV. ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

1/ The Board of Management's assessment of the company's operations

The year 2025 was a year characterized by numerous difficulties in all aspects: finance, human resources, job-seeking efforts, etc. Therefore, throughout the implementation process, the Board of Management frequently maintained close supervision and directed the Executive Board to overcome various challenges regarding capital, personnel, scheduling solutions, and production management, while introducing many governance measures to perform production tasks; however, the set objectives were not achieved.

Additionally, socio-political organizations within the company, such as the Party Cell, Trade Union, and Youth Union, have always been provided with favorable conditions for their activities. These organizations participated in and supported the administration in various areas, including: stabilizing internal affairs, organizing production emulation movements, and fulfilling business production tasks as well as other duties assigned by the unit, locality, and society. At the same time, these organizations performed their own duties effectively; in 2025, these organizations were rated as strong and stable units.

Other activities such as national defense and security, protection, and maintaining order and security at the locality and the Company, remained stable. The Company also properly implemented labor policies and complied with legal regulations.

2/ The Board of Management's assessment of the performance of the Board of Directors of the company

The Board of Management assessed that in 2025, the Board of Directors fulfilled its roles and responsibilities in accordance with the Company's Charter. The Board of Directors, together with management departments, regularly made the best possible decisions at each stage to ensure the effective management of production and business operations.

3/ Plans and directions of the Board of Management

- Continue to find and exploit small and medium-sized orders, build reasonable selling prices to maintain work and enhance business efficiency.

- Find new markets, new products to develop the industry, etc.

- Strengthen cooperation in bidding with construction and erection contractors in providing galvanized processing items in construction and erection packages.

- Perform well the tasks of the Board of Management, find solutions to well implement the orientations voted to approve by the 2025 General meeting of shareholders.

Based on the actual situation and forecast of possible developments in 2026, the Board of Management sets the production and business targets for 2026 as follows:

Total revenue : 327,883.0 million VND

Profit after tax : 4,918.2 million VND

V. CORPORATE GOVERNANCE

1/ Board of Management

a) Members and structure of the Board of Management:

- Mr. Nguyen Van Tinh : Chairman of the Board of Management
- Mr. Ho Thai Hoa : Member of the Board of Management – Company Director
- Mr. Nguyen Thanh Cong : Member of the Board of Management
- Mr. Nguyen Tat Anh : Member of the Board of Management – Chief Accountant
- Mr. Phan Anh Phi : Member of the Board of Management - Manager of the Company's galvanizing mechanical workshop

b) Subcommittees of the Board of Management: There were no subcommittees.

c) Activities of the Board of Management:

In 2025, the Board of Management maintained periodic meetings to directly inspect and evaluate operational results in each stage, as well as to direct the Company's business and production activities during each period. The Board of Management consistently stayed close to market developments and the Company's practical situation to issue policies, resolutions, and decisions aimed at executing the 2025 tasks most effectively. The Board of Management's decisions were consistently focused on the objectives of the 2025 General Meeting of Shareholders' resolution and the Company's Charter, with high consensus and approval among Board of Management members in reviewing and promptly resolving matters within the Board of Management's responsibility.

In 2025, the Board of Management organized 4 meetings:

- Meeting on January 2, 2025: Regarding the approval of the 2025 business plan and capital borrowing...

- Meeting on February 28, 2025: Discussion on credit requirements to serve the Company's business and production activities.

- Meeting on March 5, 2025: Regarding the 2024 business performance report and implementation of the 2025 plan; convening and preparation for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- Meeting on December 29, 2025: Regarding the appointment of the person in charge of the Company.

The content of the meetings focused on controlling and evaluating activities in all organizational sectors and operations within the Company at each time, providing various orientations, solutions, and tasks within the authority of the Board of Management, and voting with high consensus on the issues raised to direct the Executive Board's implementation.

These timely activities provided orientation and processing solutions, creating favorable conditions for the Executive Board to successfully fulfill the 2025 business and production tasks and build a foundation for the 2026 business plan.

d) Activities of independent non-executive member of the Board of Management in 2024:

The independent members of the Board of Management participated in reviewing the implementation of the Executive Board's plans during the period, provided comments, and contributed solutions at Board meetings to help achieve the planned targets.

e) Activities of subcommittees in the Board of Management: No subcommittee

List of Board of Management's members holding certificates in corporate governance training:

- Mr. Ho Thai Hoa: Member of the Board of Management – Director of the company
- Mr. Nguyen Tat Anh: Member of the Board of Management – Head of the Accounting Department of the Company

2/ Board of supervisors

a) Members and structure of the Board of Supervisors

- Mr. Nguyen Quang Vinh : Head of the Board of Supervisors
- Ms. Tran Thi Tien : Member of the Board of Supervisors
- Mr. Pham Dinh Hong : Member of the Board of Supervisors

b) Activities of the Board of Supervisors

In 2025, the Board of Supervisors performed the following contents:

Inspect and monitor compliance with the company's Charter, rules and regulations.

Supervise the activities of the Board of Management and the Company's Executive Board during the year, consider the appropriateness of the decisions of the Board of Management and the Board of Directors in the operation and management of the Company.

Attend the Board of management's meetings to discuss solutions to promote the Company's production and business activities in 2025.

3/ Transactions, remuneration and benefits of the Board of management, Board of Directors and Board of Supervisors.

a) Transactions of internal shareholders and related persons: No transaction

b) Remuneration of the Board of Management, the Board of Supervisors, and the Company secretary:

Remuneration of members of the Board of Management, Board of Supervisors and the Company secretary in 2025:

No.	Full name	Title	Period of time (month)	Amount (VND)	Note
I	Board of Management				
1	Nguyen Van Tinh	Chairman	12	120,000,000	Term 2023-2028
2	Ho Thai Hoa	Member	12	24,000,000	Term 2023-2028
3	Nguyen Thanh Cong	Member	12	24,000,000	Term 2023-2028
4	Nguyen Tat Anh	Member	12	24,000,000	Term 2023-2028
5	Phan Anh Phi	Member	12	24,000,000	Term 2023-2028
II	Board of Supervisors				
1	Nguyen Quang Vinh	Head of the Board	12	24,000,000	Term 2023-2028
2	Tran Thi Tien	Member	12	18,000,000	Term 2023-2028
3	Pham Dinh Hong	Member	12	18,000,000	Term 2023-2028
III	Company secretary				
1	Nguyen Thi Nhu Quynh		12	18,000,000	
	Total:			294,000,000	

c) **Remuneration of the Board of Directors:** None.

VI. FINANCIAL STATEMENTS

The 2025 financial statements were audited by Branch of MOORE AISC Auditing and Informatics Services Company Limited.

1. Auditor's opinion:

In our opinion, the financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Steel Structure Manufacture Joint Stock Company as at December 31, 2025, as well as the results of its business performance and cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System and the relevant legal regulations on the preparation and presentation of financial statements.

2. Audited financial statements:

The 2025 financial statements were audited by MOORE AISC Auditing and Informatics Services Company Limited, including: Board of Directors' Report, Auditor's Report, Balance sheet, Income statement, Cash flow statement, Notes to financial statements. The auditor's report is attached to this report and also available on the website: www.ssm.com.vn

DIRECTOR
(Legal representative of the Company)



HỒ THÁI HÒA

